TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 673/2019/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 40/;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 40/2019/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Bà Hồ Thị Thanh A, sinh năm 2973

Địa chỉ: 199/57B LQĐ, Phường 7, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn: Ông Hồ Bảo Thụy C, sinh năm 1971

Địa chỉ: Căn hộ ABC khu phố MP, NĐC, phường TP, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đượng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Hồ Thị Thanh A, sinh năm 1973

Địa chỉ 199/57B LQĐ, Phường 7, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh

Bị đơn: Ông Hồ Bảo Thụy C, sinh năm 1971

Địa chỉ: Căn hộ ABC khu phố MP, NĐC, phường TP, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao trẻ Hồ Bảo Lạc D (nữ) sinh ngày 31/8/2005 và Hồ Bảo Đắc E (nam) sinh ngày 31/8/2005 cho bà Hồ Thị Thanh A trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà A không yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi con

Không bên nào được ngăn cản quyền thăm con, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì quyền lợi mọi mặt của con, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung

- Về tài sản chung:

Trong thời kỳ hôn nhân bà A và ông C đã tạo lập được khối tài sản chung như sau:

- Căn nhà số 199/57B LQĐ, Phường 7, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh có giá trị 9.500.000.000 đồng

- Căn hộ ABC khu phố MP, NĐC, phường TP, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh có giá trị 5.000.000.000 đồng

- Căn nhà Waseca Texas, USA có giá trị 320.000 USD

- Xe ô tô 7 chỗ hiệu Grandis, biển số 56S-0719 theo Giấy đăng ký xe ô tô do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông C ở thời điểm hiện tại có giá trị 350.000.000 đồng

- Vốn đầu tư theo chương trình EB5 tại Hoa Kỳ có giá trị 500.000 USD

Nay bà A và ông C thỏa thuận như sau:

Ông C nhận căn hộ ABC khu phố MP, NĐC, phường TP, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh, nhận căn nhà Waseca Texas, USA và xe ô tô 7 chỗ hiệu Grandis, biển số 56S-0719

Bà A nhận căn nhà số 199/57B LQĐ, Phường 7, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà A có trách nhiệm giao lại 4.000.000.000 (Bốn tỷ) đồng cho ông C sau khi nhận lại vốn đầu tư theo chương trình EB5 tại Hoa Kỳ

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về án phí:

Án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà A tự nguyện chịu 100.000 (Một trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0009432 ngày 01/6/2016 của Cục Thi hành án dân sự Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn trả cho bà A số tiền tạm ứng án phí còn dư là 100.000 đồng.

Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Hồ Thị Thanh A phải chịu 58.750.000 đồng (Năm triệu bảy tra7m năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Hồ Bảo Thụy C phải chịu 62.365.400 (sáu triệu ba trăm sáu mươi năm

nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 78.000.000 (Bảy mươi tám triệu) đồng theo biên lai số 0009917 ngày 03/10/2016 của Cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn trả lại cho ông C số tiền tạm ứng án phí còn lại là 15.634.600 (Mười lăm triệu sáu trăm ba mươi bốn nghìn sáu trăm) đồng

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- Tòa án nhân dân Cấp cao;
- VKSND Cấp cao tại TPHCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TPHCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Hậu